

QUYẾT ĐỊNH

**Sửa đổi, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm
giai đoạn 2016 - 2020 nguồn vốn ngân sách tỉnh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;
Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Nghị quyết số 26/2016/QH14 ngày 10 tháng 11 năm 2016 của
Quốc hội về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020;
Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của
Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều của Luật đầu tư công;
Căn cứ Nghị định số 97/2018/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2018 của
Chính phủ về cho vay lại vốn vay ODA, vay ưu đãi nước ngoài của Chính phủ;
Căn cứ Quyết định số 40/2015/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2015 của
Thủ tướng Chính phủ ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn
đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016-2020;
Căn cứ Nghị quyết số 04/2020/NQ-HĐND ngày 31 tháng 7 năm 2020 của
Hội đồng nhân dân về sửa đổi, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm
giai đoạn 2016 – 2020 nguồn vốn ngân sách tỉnh;
Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số
228/TTr-SKHĐT ngày 19 tháng 8 năm 2020 về sửa đổi, bổ sung kế hoạch đầu tư
công trung hạn 05 năm giai đoạn 2016 – 2020 nguồn vốn ngân sách tỉnh.*

QUYẾT ĐỊNH:

Sửa đổi, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2016 –
2020 nguồn vốn ngân sách tỉnh như sau:

Chương I

GIAO KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN 5 NĂM GIAI ĐOẠN 2016-2020 NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH TỈNH

Tổng kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2016 – 2020 nguồn vốn ngân sách tỉnh là 11.438,923 tỷ đồng, trong đó: (1) ngân sách tập trung: 2.851,526 tỷ đồng (bao gồm nguồn thu tiền sử dụng đất và nguồn thu phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng đối với phương tiện ra vào cửa khẩu), (2) xổ số kiến thiết: 7.279,597 tỷ đồng (bao gồm nguồn tăng thu ngân sách tỉnh năm 2017 và 2018: 144,597 tỷ đồng), (3) nguồn thu hồi từ Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Xổ số kiến thiết Tây Ninh (nguồn giảm vốn điều lệ, giảm trích quỹ dự phòng): 155,9 tỷ đồng, (4) nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách Trung ương năm 2017 cho ngân sách địa phương: 150 tỷ đồng, (5) nguồn dự phòng ngân sách Trung ương bổ sung cho ngân sách tỉnh năm 2018 và năm 2019: 180 tỷ đồng, (6) nguồn thoái vốn nhà nước tại các doanh nghiệp năm 2018: 307 tỷ đồng, (7) nguồn tăng thu ngân sách tỉnh năm 2019 - xổ số kiến thiết: 138,6 tỷ đồng, (8) nguồn cân đối nguồn chi ngân sách cấp tỉnh cuối năm 2019: 230 tỷ đồng, (9) nguồn bội chi ngân sách địa phương: 146,3 tỷ đồng, được phân bổ như sau:

Điều 1. Tình quản lý

Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2016 – 2020 nguồn vốn ngân sách tỉnh - tình quản lý là 6.858,343 tỷ đồng (ngân sách tập trung: 1.547,019 tỷ đồng, xổ số kiến thiết: 4.279,824 tỷ đồng, nguồn thu hồi từ Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Xổ số kiến thiết Tây Ninh (nguồn giảm vốn điều lệ, giảm trích quỹ dự phòng): 155,9 tỷ đồng, nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách Trung ương năm 2017 cho ngân sách địa phương: 150 tỷ đồng, nguồn dự phòng ngân sách Trung ương bổ sung cho ngân sách tỉnh năm 2018 và năm 2019: 150 tỷ đồng, nguồn thoái vốn nhà nước tại các doanh nghiệp năm 2018: 207 tỷ đồng, nguồn tăng thu ngân sách tỉnh năm 2019 - Xổ số kiến thiết: 138,6 tỷ đồng, nguồn cân đối nguồn chi ngân sách cấp tỉnh cuối năm 2019: 230 tỷ đồng), gồm:

- Chuẩn bị đầu tư: 168 tỷ đồng;
- Thực hiện đầu tư: 6.501,523 tỷ đồng;
- Thanh toán khối lượng: 188,82 tỷ đồng.

Kế hoạch vốn thực hiện đầu tư được phân bổ cho các lĩnh vực:

1. Lĩnh vực Giao thông

Kế hoạch vốn là 3.446,712 tỷ đồng (xổ số kiến thiết: 2.661,61 tỷ đồng, nguồn thu hồi từ Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Xổ số kiến thiết Tây Ninh (nguồn giảm vốn điều lệ, giảm trích quỹ dự phòng): 155,9 tỷ đồng,

nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách Trung ương năm 2017 cho ngân sách địa phương: 77,202 tỷ đồng, nguồn dự phòng ngân sách Trung ương bổ sung cho ngân sách tỉnh năm 2018 và năm 2019: 150 tỷ đồng, nguồn thoái vốn nhà nước tại các doanh nghiệp năm 2018: 207 tỷ đồng, nguồn tăng thu ngân sách tỉnh năm 2019 - Xổ số kiến thiết: 35 tỷ đồng, nguồn cân đối nguồn chi ngân sách cấp tỉnh cuối năm 2019: 160 tỷ đồng) đầu tư 38 dự án, bao gồm:

a) Dự án chuyển tiếp từ năm 2015 sang giai đoạn 2016-2020: 06 dự án với tổng vốn đầu tư là 545,416 tỷ đồng.

b) Dự án đầu tư mới giai đoạn 2016-2020: 32 dự án với tổng vốn đầu tư dự kiến là 2.971,296 tỷ đồng, trong đó:

Dự kiến hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng giai đoạn 2016-2020 là 16 dự án với tổng vốn đầu tư dự kiến 1.847,238 tỷ đồng.

Dự kiến hoàn thành sau năm 2020: 15 dự án với tổng vốn đầu tư dự kiến 1.054,058 tỷ đồng.

2. Lĩnh vực Nông nghiệp và phát triển nông thôn

Kế hoạch vốn là 606,640 tỷ đồng (ngân sách tập trung: 202,242 tỷ đồng, xổ số kiến thiết: 240 tỷ đồng, nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách Trung ương năm 2017 cho ngân sách địa phương: 72,798 tỷ đồng, nguồn tăng thu ngân sách tỉnh năm 2019 - Xổ số kiến thiết: 91,6 tỷ đồng) đầu tư 45 dự án/đề án, bao gồm:

a) Dự án chuyển tiếp từ năm 2015 sang giai đoạn 2016-2020: 03 dự án với tổng vốn đầu tư dự kiến là 40,624 tỷ đồng.

b) Dự án đầu tư mới giai đoạn 2016-2020: 42 dự án với tổng vốn đầu tư dự kiến là 566,016 tỷ đồng.

Dự kiến hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng giai đoạn 2016-2020 là 39 dự án với tổng vốn đầu tư dự kiến 281,916 tỷ đồng.

Dự kiến hoàn thành sau năm 2020: 03 dự án với tổng vốn đầu tư dự kiến 284,10 tỷ đồng.

3. Lĩnh vực Y tế

Kế hoạch vốn là 668,48 tỷ đồng (ngân sách tập trung: 105,726 tỷ đồng, xổ số kiến thiết: 562,754 tỷ đồng) đầu tư 26 dự án, bao gồm:

a) Dự án chuyển tiếp từ năm 2015 sang giai đoạn 2016-2020: 07 dự án với tổng vốn đầu tư dự kiến là 166,148 tỷ đồng.

b) Dự án đầu tư mới giai đoạn 2016-2020: 19 dự án với tổng vốn đầu tư dự kiến là 502,332 tỷ đồng, trong đó:

Dự kiến hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng giai đoạn 2016-2020: 16 dự án với tổng vốn đầu tư dự kiến 351,931 tỷ đồng.

Dự kiến hoàn thành sau năm 2020: 03 dự án với tổng vốn đầu tư dự kiến 150,401 tỷ đồng.

4. Lĩnh vực Giáo dục, đào tạo và dạy nghề

Kế hoạch lĩnh vực Giáo dục, đào tạo, dạy nghề: 302,158 tỷ đồng (ngân sách tập trung: 218,54 tỷ đồng, xổ số kiến thiết: 83,618 tỷ đồng) đầu tư 28 dự án, bao gồm:

a) Dự án chuyển tiếp từ năm 2015 sang giai đoạn 2016-2020: 04 dự án với tổng vốn đầu tư dự kiến là 28,46 tỷ đồng.

b) Dự án đầu tư mới giai đoạn 2016-2020: 24 dự án với tổng vốn đầu tư dự kiến là 273,698 tỷ đồng, trong đó:

Dự kiến hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng giai đoạn 2016-2020: 20 dự án với tổng vốn đầu tư dự kiến 238,048 tỷ đồng.

Dự kiến hoàn thành sau năm 2020: 04 dự án với tổng vốn đầu tư dự kiến 35,65 tỷ đồng.

5. Lĩnh vực Khoa học và Công nghệ

Kế hoạch vốn là 147,70 tỷ đồng (ngân sách tập trung: 106,66 tỷ đồng, xổ số kiến thiết: 41,04 tỷ đồng) đầu tư 17 dự án, bao gồm:

a) Dự án chuyển tiếp từ năm 2015 sang giai đoạn 2016-2020: 02 dự án với tổng vốn đầu tư dự kiến là 13,7 tỷ đồng.

b) Dự án đầu tư mới giai đoạn 2016-2020 - dự kiến hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng giai đoạn 2016-2020: 15 dự án với tổng vốn đầu tư dự kiến là 134 tỷ đồng.

6. Lĩnh vực Khu dân cư, cụm dân cư biên giới

Kế hoạch vốn là 69,552 tỷ đồng (ngân sách tập trung: 11 tỷ đồng, xổ số kiến thiết: 58,552 tỷ đồng) đầu tư 02 dự án, bao gồm:

a) Dự án chuyển tiếp từ năm 2015 sang giai đoạn 2016-2020: 01 dự án với tổng vốn đầu tư dự kiến là 49,552 tỷ đồng.

b) Dự án đầu tư mới giai đoạn 2016-2020 - dự kiến hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng giai đoạn 2016-2020: 02 dự án với tổng vốn đầu tư dự kiến là 20 tỷ đồng.

7. Lĩnh vực Văn hóa, thể thao, xã hội

Kế hoạch vốn là 275,144 tỷ đồng (ngân sách tập trung: 36,944 tỷ đồng, xổ số kiến thiết: 238,2 tỷ đồng) đầu tư 34 dự án, bao gồm:

a) Dự án chuyển tiếp từ năm 2015 sang giai đoạn 2016-2020: 02 dự án với tổng vốn đầu tư dự kiến là 82,93 tỷ đồng.

b) Dự án đầu tư mới giai đoạn 2016-2020: 32 dự án với tổng vốn đầu tư dự kiến là 192,214 tỷ đồng, trong đó:

Dự kiến hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng giai đoạn 2016-2020: 22 dự án với tổng vốn đầu tư dự kiến 119,364 tỷ đồng.

Dự kiến hoàn thành sau năm 2020: 10 dự án với tổng vốn đầu tư dự kiến 72,85 tỷ đồng.

8. Lĩnh vực An ninh quốc phòng

Kế hoạch vốn là 590,525 tỷ đồng (ngân sách tập trung: 442,305 tỷ đồng, xổ số kiến thiết: 78,22 tỷ đồng, nguồn cân đối nguồn chi ngân sách cấp tỉnh cuối năm 2019: 70 tỷ đồng) đầu tư 34 dự án, bao gồm:

a) Dự án chuyển tiếp từ năm 2015 sang giai đoạn 2016-2020: 04 dự án với tổng vốn đầu tư dự kiến là 85,17 tỷ đồng.

b) Dự án đầu tư mới giai đoạn 2016-2020: 30 dự án với tổng vốn đầu tư dự kiến là 433,355 tỷ đồng, trong đó:

Dự kiến hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng giai đoạn 2016-2020: 25 dự án với tổng vốn đầu tư dự kiến 250,99 tỷ đồng.

Dự kiến hoàn thành sau năm 2020: 06 dự án với tổng vốn đầu tư dự kiến 254,365 tỷ đồng.

9. Lĩnh vực Trụ sở cơ quan, khác

Kế hoạch vốn là 394,612 tỷ đồng (ngân sách tập trung: 254,782 tỷ đồng, xổ số kiến thiết: 127,83 tỷ đồng, nguồn tăng thu ngân sách tỉnh năm 2019 - Xổ số kiến thiết: 12 tỷ đồng) đầu tư 63 dự án, bao gồm:

a) Dự án chuyển tiếp từ năm 2015 sang giai đoạn 2016-2020: 05 dự án với tổng vốn đầu tư dự kiến là 135,455 tỷ đồng.

b) Dự án đầu tư mới giai đoạn 2016-2020: 59 dự án với tổng vốn đầu tư dự kiến là 259,157 tỷ đồng.

Dự kiến hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng giai đoạn 2016-2020: 57 dự án với tổng vốn đầu tư dự kiến 224,157 tỷ đồng.

Dự kiến hoàn thành sau năm 2020: 02 dự án với tổng vốn đầu tư dự kiến 35 tỷ đồng.

(Phụ lục I kèm theo)

Điều 2. Hỗ trợ mục tiêu huyện, thị xã, thành phố

Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2016 - 2020 nguồn vốn ngân sách tỉnh là 4.434,28 tỷ đồng (ngân sách tập trung: 1.304,507 tỷ đồng, xố số kiến thiết: 2.999,773 tỷ đồng, nguồn dự phòng ngân sách Trung ương bổ sung cho ngân sách tỉnh năm 2018 và năm 2019: 30 tỷ đồng, nguồn thoái vốn nhà nước tại các doanh nghiệp năm 2018: 100 tỷ đồng) hỗ trợ mục tiêu huyện, thành phố đầu tư:

1. Nông thôn mới: 1.997,685 tỷ đồng.
2. Phát triển thành phố, thị xã: 974,596 tỷ đồng.
3. Xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia: 115,721 tỷ đồng.
4. Xây mới trường học thuộc Đề án Hỗ trợ phát triển giáo dục mầm non tại vùng nông thôn trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, giai đoạn 2017-2020: 98,238 tỷ đồng.
5. Hỗ trợ khác: 1.248,04 tỷ đồng.

(Phụ lục II kèm theo)

Điều 3. Về nguồn bội chi ngân sách địa phương

Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm giai đoạn 2016-2020 nguồn bội chi ngân sách địa phương là 146,3 tỷ đồng phân bổ cho các dự án sử dụng vốn ODA có nhu cầu vay lại trên địa bàn tỉnh.

(Phụ lục III kèm theo)

Chương II

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 4. Trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư

1. Căn cứ kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2016-2020 nguồn vốn ngân sách tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ đúng quy định;
2. Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các đơn vị có liên quan giám sát, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2016-2020 nguồn vốn ngân sách tỉnh;
3. Hướng dẫn và giải đáp các khó khăn, vướng mắc cho các sở, ban, ngành tỉnh và huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2016-2020 nguồn vốn ngân sách tỉnh.

Điều 5. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện

Quản lý vốn sử dụng chặt chẽ, hiệu quả; hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch được giao.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05. tháng 9. năm 2020.
2. Quyết định này thay thế Quyết định số 29/2019/QĐ-UBND ngày 26 tháng 7 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về việc Sửa đổi, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2016 – 2020 nguồn vốn ngân sách tỉnh, Quyết định số 54/2019/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh sửa đổi, bổ sung một số nội dung Chương I Quyết định số 29/2019/QĐ-UBND ngày 26 tháng 7 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh Sửa đổi, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2016 – 2020 nguồn vốn ngân sách tỉnh và Quyết định số 23/2020/QĐ-UBND ngày 22 tháng 6 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Quyết định số 29/2019/QĐ-UBND ngày 26 tháng 7 năm 2019 và Quyết định số 54/2019/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm (2016 – 2020) nguồn vốn ngân sách tỉnh.

Điều 7. Điều khoản thi hành

Chánh Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh; Giám đốc Sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Kho bạc nhà nước tỉnh, Thủ trưởng các sở, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, đơn vị sử dụng kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Vụ Pháp chế Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL-BTP;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- TT.TU, HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 7;
- Sở Tư pháp;
- Trung tâm Công báo-Tin học;
- Lưu: VT.VP Đoàn ĐBQH, HĐND & UBND tỉnh.

binhht_QDUB_152 20

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Dương Văn Thắng